

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀI NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 94/2019/HNGĐ-ST
Ngày 21-5-2019
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀI NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Vinh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Á và ông Nguyễn Hữu Phước

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Xuân Diệu - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hoài Nhơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Nhơn tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Ánh Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 15/2019/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 01 năm 2019 về việc: “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 5 năm 2019 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Trần Thị Ng, sinh năm 1977

Địa chỉ: Thôn DQ xã HH, huyện HN, tỉnh BD.

2. *Bị đơn:* Ông Trương Thanh Đ, sinh năm 1973

Địa chỉ: Thôn DQ xã HH, huyện HN, tỉnh BD.

(*Bà Ngân, ông Diệp có mặt tại phiên tòa.*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn bà Trần Thị Ng trình bày: Vợ chồng bà tự nguyện kết hôn có đăng ký tại Ủy ban nhân dân xã HH ngày 22/3/1997. Trong quá trình chung sống mâu thuẫn vợ chồng xảy ra nguyên nhân là do tính tình không hợp, ông Đ thường hay uống rượu say xỉn, kiêu có gây chuyện, đánh đập vợ con. Bà đã nhiều lần khuyên can nhưng ông Đ không thay đổi, vẫn tính nào tạt nẩy. Vì sống không chịu đựng được và lúc nào bà cũng lo sợ ảnh hưởng đến tính mạng, cho nên bà cùng các con đã ra đi ở riêng và vợ chồng không ai còn quan tâm đến ai. Nay bà thấy vợ chồng sống không hạnh phúc, tình cảm vợ

chồng cũng không còn, bà yêu cầu được ly hôn. Vợ chồng có 04 con chung là Trương Thị Cẩm Th, sinh ngày 05/02/1997 (đã thành niên); Trương Thị H, sinh ngày 08/10/201; Trương Như Q, sinh ngày 03/10/2004; Trương Châu Nh, sinh ngày 28/02/2011. Sau ly hôn bà yêu cầu được nuôi con theo nguyện vọng của các con và không yêu cầu ông Đ phải cấp dưỡng nuôi con. Tài sản chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn ông Trương Thanh Đ trình bày: Vợ chồng tự nguyện kết hôn có đăng ký tại Ủy ban nhân dân xã HH ngày 22/3/1997 như trình bày trên. Thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc, thời gian vừa qua do sức khỏe bị suy giảm, ông làm nghề biển thường hay xa nhà nên khi về có gặp bàn bè uống vài ly rượu, về nhà vợ không thích nên vợ chồng thường hay cãi vã lẫn nhau. Nay vợ yêu cầu ly hôn ông không đồng ý, ông mong muốn vợ chồng đoàn tụ để nuôi dạy các con. Nếu vợ cương quyết ly hôn thì cả việc nuôi con ông yêu cầu Tòa án giải quyết theo qui định của pháp luật. Tài sản chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng với quy định của pháp luật và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Tòa án giải quyết chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Ngân và giao các con chung cho bà Ng, ông Đ nuôi dưỡng theo nguyện vọng của các cháu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Đây là vụ án: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, theo qui định tại khoản 11 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn ông Trương Thanh Điệp có địa chỉ cư trú tại Thôn DQ xã HH, huyện HN, tỉnh BĐ. Do đó Tòa án nhân dân huyện Hoài Nhơn thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo qui định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Bà Ng và ông Đ tự nguyện kết hôn có đăng ký tại Ủy ban nhân dân xã HH ngày 22/3/1997 là hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống mâu thuẫn vợ chồng xảy ra nguyên nhân là do tính tình không hợp, ông Đ mỗi lần đi biển về thường hay uống rượu, vì không thích nên bà Ng nhiều lần khuyên can nhưng ông Đ vẫn không thay đổi, làm cho vợ chồng thường hay gây gổ cãi vã, đánh đập lẫn nhau. Do không thể chịu đựng được nên bà Ng cùng các con ra đi ở riêng, kể từ đó vợ chồng sống xa cách nhau, không ai quan tâm gì đến ai, làm cho mâu thuẫn vợ chồng ngày càng gay gắt, đời sống chung không còn, tình trạng hôn nhân lâm vào trầm trọng và mục đích hôn nhân không đạt được.

Từ những tình tiết và chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà Ng, giải quyết cho bà Ng và ông Đ được ly hôn là có căn cứ và đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Trương Thị Cẩm Th, sinh ngày 05/02/1997 đã thành niên. Cháu Trương Như Q, sinh ngày 03/10/2004 và cháu Trương Châu Nh, sinh ngày 28/02/2011 đều có nguyện được ở với bà Ng để được chăm sóc, nuôi dưỡng và được học hành tốt hơn. Riêng cháu Trương Thị H, sinh ngày 08/10/2001 thì có nguyện được ở với ông Đ để được thuận lợi hơn. Căn cứ vào Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử giải quyết giao cháu Q và cháu Nh cho bà Ng trực tiếp nuôi dưỡng và giao cháu H cho ông Đ trực tiếp nuôi dưỡng và không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về tài sản chung: Bà N và ông Đ đều thống nhất không yêu cầu giải quyết, do đó Tòa án miễn xét.

[5] Về án phí sơ thẩm hôn nhân và gia đình: Bà Ng phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/ BTVQH14 ngày 30 ngày 12 tháng 2016.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Bà Trần Thị Ng và ông Trương Thanh Đ được ly hôn.

2. Về nuôi con chung: Chị Trương Thị Cẩm Th, sinh năm 1997 đã thành niên. Giao cháu Trương Như Q, sinh ngày 03/10/2004 và cháu Trương Châu Nh, sinh ngày 28/02/2011 cho bà Ng trực tiếp nuôi dưỡng; giao cháu Trương Thị H, sinh ngày 08/10/2001 cho ông Đ trực tiếp nuôi dưỡng và không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Bà Ng và ông Đ có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở

Vì lợi ích của con, sau ly hôn các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

3. Về chia tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Án phí sơ thẩm hôn nhân và gia đình: Bà Trần Thị Ng phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) sung vào ngân sách nhà nước. Bà Ng đã tạm ứng đủ theo biên lai thu số 0008355 ngày 10/01/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Nhơn nên được tính trừ.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, để Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Hoài Nhơn;
- Đương sự;
- UBND xã HH;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Vinh

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao để Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử theo trình tự phúc thẩm.